ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH HOÀNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 239 /BC-UBND	*Vĩnh Hoàng, ngày 05 tháng 6 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026

Thực hiện Công văn số 2556/SGDĐT-VP của Sở giáo dục và đào tạo về việc đôn đốc tổ chức tổng kết và báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026, UBND xã Vĩnh Hoàng báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

Đơn vị báo cáo: UBND xã Vĩnh Hoàng

Bộ phận phụ trách: Phòng Văn hóa - Xã hội

Cán bộ đầu mối phụ trách: Nguyễn Thị Việt Hà

Chức vụ: Chuyên viên Phòng Văn hoá - Xã hội

Số điện thoại: 0913484334

II. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CNTT, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ THỐNG KÊ GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Trong năm học 2025-2026, UBND xã Vĩnh Hoàng đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn nghiêm túc triển khai các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục. Thực hiện Công văn số 1905/SGDĐT-VP ngày 28/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 – 2026; Kế hoạch số 427/KH-SGDĐT ngày 30/01/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị năm 2026, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 812/KH-UBND ngày 31/3/2026 về chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2026 trên địa bàn xã.

Các cơ sở giáo dục đã xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số gắn với triển khai Đề án 06; thành lập Ban chỉ đạo, Ban quản trị CNTT và chuyển đổi số; ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu ngành; quy chế dạy học trực tuyến và kế hoạch triển khai thực hiện trong năm học.

Công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản chỉ đạo được thực hiện thường xuyên thông qua các cuộc họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn, góp phần nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về vai trò và tầm quan trọng của chuyển đổi số trong giáo dục.

2. Chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị và thống kê giáo dục

100% cơ sở giáo dục trên địa bàn đã triển khai sử dụng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, cập nhật đầy đủ hồ sơ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định.

Các phần mềm quản trị nhà trường được triển khai đồng bộ phục vụ quản lý học sinh, hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ số, quản lý tài sản, tài chính và công tác thống kê báo cáo.

Các cơ sở giáo dục tiếp tục triển khai thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu trong nhà trường; triển khai tuyển sinh đầu cấp trực tuyến theo hướng dẫn của ngành.

Công tác triển khai học bạ số, chữ ký số được thực hiện nghiêm túc theo lộ trình. Phần lớn cán bộ quản lý, giáo viên đã được cấp và sử dụng chữ ký số phục vụ ký duyệt hồ sơ điện tử và học bạ số.

Các nhà trường thường xuyên tuyên truyền, quán triệt công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân; thực hiện rà soát, đổi mật khẩu định kỳ và cài đặt các giải pháp bảo mật trên thiết bị làm việc.

3. Chuyển đổi số trong công tác dạy và học

3.1. Phát triển, sử dụng học liệu số

Các cơ sở giáo dục tích cực xây dựng và khai thác học liệu số phục vụ giảng dạy như bài giảng trình chiếu, video bài giảng, ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra trực tuyến và học liệu dùng chung của ngành.

3.2. LMS, thư viện số/thư viện điện tử

Các thư viện trường học đã hỗ trợ giáo viên và học sinh tra cứu tài liệu học tập; một số đơn vị bước đầu triển khai các nền tảng học tập trực tuyến, phần mềm hỗ trợ dạy học và kiểm tra đánh giá.

3.3. Tập huấn, phát triển năng lực số

100% cán bộ quản lý, giáo viên tại nhiều cơ sở giáo dục tham gia các lớp tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số, ứng dụng AI trong dạy học và quản lý.

3.4. Ứng dụng CNTT, AI trong tổ chức hoạt động giáo dục

Các nhà trường bước đầu ứng dụng các công cụ AI trong thiết kế bài giảng, xây dựng học liệu, kiểm tra đánh giá và tổ chức các hoạt động giáo dục.

3.5. Các nội dung khác

Nhiều cơ sở giáo dục đã triển khai các hoạt động STEM/STEAM gắn với ứng dụng CNTT; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học phù hợp điều kiện thực tế.

4. Công tác kiểm tra, giám sát

UBND xã chỉ đạo các cơ sở giáo dục thường xuyên kiểm tra, rà soát việc cập nhật dữ liệu, triển khai phần mềm quản lý, học bạ số và thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số. Qua kiểm tra, các đơn vị cơ bản thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của ngành; một số khó khăn phát sinh về hạ tầng mạng, kỹ năng khai thác AI của giáo viên đã được các nhà trường kịp thời hỗ trợ, khắc phục.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU

Stt	Nội dung nhiệm vụ/Chỉ tiêu đánh giá	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện	Ghi chú/ Khó khăn
1	**Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá**			
	Tổng số CSGD: 11 Trường			
1.1	Trong đó cơ sở giáo dục (CSGD) khai thác phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến, theo dõi và phân tích quá trình học tập của người học		Học sinh có tài khoản KAV, giáo viên khai thác học liệu số và các tiện ích hỗ trợ quản lý hoạt động học tập trên nền tảng KAV, pclass, classDojo	Một số đơn vị chưa triển khai LMS đồng bộ.
1.2	Số lượng mô hình dạy học tiên tiến (lớp học thông minh, học tập tương tác) đã triển khai	Mô hình	29	Cấp mầm non: Ứng dụng CNTT trong hoạt động giáo dục trẻ. Cấp Tiểu học có các lớp ứng dụng thiết bị số. Một số đơn vị cơ sở vật chất chưa đáp ứng để triển khai lớp học tiên tiến
1.3	Tỷ lệ giáo viên được tập huấn kỹ năng ứng dụng AI và năng lực số	100%	Tốt	
1.4	Tỷ lệ CSGD thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính		Đa số các CSDG thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính như Kiểm tra đánh giá định kỳ môn tin 6,7,8,9 qua	Cấp Mầm non không thực hiện

Stt	Nội dung nhiệm vụ/Chỉ tiêu đánh giá	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện	Ghi chú/ Khó khăn
			google form+padlet	
1.5	Số lượng học liệu số dùng chung được xây dựng mới trong năm học 2025-2026	SL	222	
2	**Quản trị nhà trường và cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành**			
2.1	Tỷ lệ CSGD triển khai phần mềm quản trị trường học kết nối thông suốt với CSDL ngành	100%	Thực hiện tốt	
2.2	Tỷ lệ người học, nhà giáo được định danh và quản lý bằng hồ sơ số (mục tiêu 100%)	100%	Thực hiện tốt	
2.3	Tỷ lệ cơ sở vật chất, thiết bị được quản lý bằng hồ sơ số (mục tiêu 80%)	%	Trên 90%	
2.4	Kết quả triển khai học bạ số và văn bằng số	Mô tả		Cấp mầm non thực hiện quản lý hồ sơ trên phần mềm; văn bằng số không áp dụng đối với cấp mầm non. Cấp phổ thông thực hiện đảm bảo theo lộ trình.
3	**Dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt**			
3.1	Tỷ lệ CSGD triển khai dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu các cấp học		Đa số các đơn vị thực hiện	
3.2	Tỷ lệ CSGD thực hiện thanh toán học phí	100%		

Stt	Nội dung nhiệm vụ/Chỉ tiêu đánh giá	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện	Ghi chú/ Khó khăn
	không dùng tiền mặt			
3.3	Tỷ lệ CSGD triển khai kết nối phần mềm quản lý học phí với Nền tảng thanh toán trực tuyến Cổng DVC quốc gia		Một số đơn vị đang triển khai thực hiện	
4	**Hạ tầng, nhân lực và an toàn thông tin**			
4.1	Tỷ lệ CSGD có kết nối Internet băng thông rộng	100%		
4.2	Tỷ lệ CSGD đã triển khai giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường	100%		
4.3	Số lượng cuộc rà soát an toàn, an ninh thông tin trong năm của Sở GDĐT (đối với Sở GDĐT, đối với các CSGD)	Cuộc	11	
4.4	Kết quả triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" tại địa phương	Mô tả	100% cán bộ, giáo viên tham gia học tập, bồi dưỡng kỹ năng số; tích cực tuyên truyền, hỗ trợ phụ huynh sử dụng các nền tảng số trong giáo dục	

Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non các đơn vị tự đánh giá như sau:

- Trường Mầm non Vĩnh Tú

Tổng điểm tự đánh giá: 90/100 điểm. Xếp loại mức độ chuyển đổi số: Tốt.

- Trường Mầm non số 2 Trung Nam

Tổng điểm tự đánh giá: 90/100 điểm. Xếp loại mức độ chuyển đổi số: Tốt.

- Trường Mầm non Vĩnh Hòa

Tổng điểm tự đánh giá: 82/100 điểm. Xếp loại mức độ chuyển đổi số: Khá.

- Trường Mầm non Vĩnh Thái

Tổng điểm tự đánh giá: 98/100 điểm. Xếp loại mức độ chuyển đổi số: Tốt.

- Trường Mầm non số 1 Trung Nam

Tổng điểm tự đánh giá: 98/100 điểm. Xếp loại mức độ chuyển đổi số: Tốt.

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên các đơn vị tự đánh giá như sau:

- Trường Tiểu học Trung Nam

Tổng điểm tự đánh giá: 85/100 điểm. Xếp loại mức độ chuyển đổi số: Tốt.

- Trường Tiểu học Vĩnh Thái

Tổng điểm tự đánh giá: 75/100 điểm. Xếp loại mức độ chuyển đổi số: Khá.

- Trường TH&THCS Vĩnh Tú

Tổng điểm tự đánh giá: 93/100 điểm. Xếp loại mức độ chuyển đổi số: Tốt.

- Trường TH&THCS Vĩnh Hòa

Tổng điểm tự đánh giá: 85/100 điểm. Xếp loại mức độ chuyển đổi số: Tốt.

- Trường THCS Vĩnh Thái

Tổng điểm tự đánh giá:85/100 điểm. Xếp loại mức độ chuyển đổi số: Tốt.ÿ

- Trường TH&THCS Trung Nam

Tổng điểm tự đánh giá: Tiêu chí 1: 83/100; tiêu chí 2: 88/100. Xếp loại mức độ chuyển đổi số: Xếp loại Tốt.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ

1. Ưu điểm

Các cơ sở giáo dục trên địa bàn đã quan tâm triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số theo đúng chỉ đạo của ngành.

Hạ tầng CNTT từng bước được đầu tư, đáp ứng yêu cầu quản lý và dạy học.

100% cơ sở giáo dục triển khai tuyển sinh trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt. Việc cập nhật cơ sở dữ liệu ngành, triển khai học bạ số, chữ ký số được thực hiện nghiêm túc.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tích cực ứng dụng CNTT và AI trong dạy học và quản lý.

Các hoạt động STEM/STEAM gắn với ứng dụng CNTT bước đầu đạt hiệu quả.

2. Hạn chế

Một số đơn vị chưa triển khai hệ thống LMS và phòng học thông minh.

Hạ tầng mạng tại một số thời điểm chưa ổn định.

Một bộ phận giáo viên còn hạn chế trong khai thác các công cụ AI và phần mềm hỗ trợ dạy học hiện đại.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về chuyển đổi số, ứng dụng AI trong giáo dục.

Quan tâm hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng CNTT, phòng học thông minh, thiết bị phục vụ dạy học số.

Đề nghị tiếp tục hoàn thiện, đồng bộ các nền tảng số và phần mềm dùng chung của ngành, hạn chế việc triển khai nhiều hệ thống riêng lẻ gây khó khăn cho cơ sở giáo dục trong quá trình cập nhật và khai thác dữ liệu.

Trên đây là Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026 của UBND xã Vĩnh Hoàng kính gửi Sở Giáo dục và Đào tạo được biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (B/c);
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Trường